

Bản án số:170/2019/DS-ST

Ngày 25- 11 - 2019

V/v tranh chấp “ Hụi”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Ngọc Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Minh Thắng

Ông Nguyễn Văn Hiên

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thanh Khuyên là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ D tham gia phiên tòa: Bà Trần Hồng Cẩm – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ D, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 220/2019/TLST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2019, về tranh chấp hợp đồng hụi theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 440/2019/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị L, sinh năm 1946; Nơi cư trú: Ấp T L A, xã T T, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

- Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Ấp T L A, xã T T, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Chí T và bà Truy Hồng N; Nơi cư trú: Ấp T L A, xã T T, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Anh Nguyễn Văn Đ là người được bà Trần Thị L ủy quyền trình bày:

Bà Trần Thị L có tham gia hụi do ông Nguyễn Chí T và bà Truy Hồng N làm chủ hụi cụ thể như sau:

Hụi 500.000đồng/tháng, mở ngày 30/7/2010 al, có 50 chung, bà L tham gia 01 chung. Đã đóng được 27 lần thì ông T và bà Nhung đình hụi, chung hụi này hiện nay đã mất. Đối với chung hụi này, ông Thanh và bà N còn thiếu 27 lần chưa đóng bằng

13.500.000 đồng. Nay anh Đ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông T và bà N trả cho bà L số tiền 13.500.000 đồng.

Đối với ông Nguyễn Chí T và bà Truy Hồng N, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng đúng quy định pháp luật nhưng ông T và bà N vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ D phát biểu quan điểm như sau: việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử và các đương sự đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 479 Bộ luật dân sự năm 2015 và Nghị định 144/2006/NĐ – CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ quy định về hui, họ, bêu, phường; Nghị Quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị L, buộc ông Nguyễn Chí T và bà Truy Hồng N trả số tiền hui 13.500.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông T và bà N phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Chí T và bà Truy Hồng N đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng từ khi thụ lý đến khi xét xử nhưng ông T và bà N vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông T và bà N là đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung: Từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử, Tòa án đều tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhưng ông T và bà N không có ý kiến giải trình liên quan đến yêu cầu khởi kiện của bà L, căn cứ danh sách hui viên ngày 30/7/2010 al và các biên bản ghi lời khai của bà Nguyễn Thúy H, ông Trịnh Quốc N và ông Nguyễn Chí C, có căn cứ xác định bà Lền có tham gia hui do ông T và bà N làm chủ hui. Bà H, ông N và ông C đều xác định chung hui này bà L chưa hót.

Xét yêu cầu của bà L thấy rằng, đây hui mở ngày 30/7/2010 al, bà L tham gia 01 chung, đã đóng được 27 lần thì ông T và bà N đình hui, chung hui này bà L chưa hót và tính ngày xét xử thì chung hui này hiện nay đã mãn. Nên căn cứ vào quy định của pháp luật về cách tính họ, hui, bêu, phường thì số tiền bà L được hưởng được tính như số tiền hui chết. Cụ thể được tính như sau: 27 lần x 500.000 đồng = 13.500.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy, giao dịch dân sự giữa bà L với ông T, bà N trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận của các đương sự. Mặt khác, số nợ trên phát sinh trong thời kỳ hôn nhân của ông T, bà N nên được xác định là nợ chung của vợ chồng. Từ những phân tích trên, xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị L. Buộc ông Nguyễn Chí T và bà Truy Hồng N cùng chịu trách nhiệm trả cho bà L số tiền hui 13.500.000 đồng.

[3] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Chí T và bà Truy Hồng N phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 479 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị L. Buộc ông Nguyễn Chí T và bà Truy Hồng N cùng chịu trách nhiệm trả cho bà Trần Thị L số tiền hui là 13.500. 000 đồng (Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bà Trần Thị L có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Nguyễn Chí T và bà Truy Hồng N chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng ông T và bà N còn phải chịu thêm khoản lãi chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật tố tụng dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Chí T và bà Truy Hồng N phải chịu 675.000 đồng (Sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Bà Trần Thị L không phải chịu (thuộc đối tượng được miễn).

3. Bà Trần Thị L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Chí T và bà Truy Hồng N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đ D;
- Chi cục THADS huyện Đ D;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hồ Ngọc Yến